

TP.HCM, ngày 09 tháng 6 năm 2025.

Số: 358 /PCTT-VPĐK-ĐK

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI ĐỐI VỚI 52 HỒ SƠ
(ĐỢT 24) CHUNG CƯ LÔ B6, SỐ 6, ĐƯỜNG D1, KHU PHỐ PHƯỚC THIỆN,
PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Kính gửi: Đội Thuế thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ : theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ. 1.2. Ngày nhận hồ sơ: 29/5/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ 2.2. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận dự án.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất: 3.1.1. Thửa đất số: 305; Tờ bản đồ số: 107, phường Long Bình, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức (TL năm 2004) ; 3.1.2. Địa chỉ tại: phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: vị trí 1; đường Nguyễn Xiển/từ ngã ba Long Thuận đến cuối đường;. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 37.111,0 m ² - Diện tích sử dụng chung: 37.111,0 m ² - Diện tích sử dụng riêng: m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (theo Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 13/12/2018, Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 và Quyết định số 5226/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (chung cư).

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 29/3/2068. Người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài theo quy định của Luật Đất đai.

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: ;

3.1.9. Giá đất: theo bảng giá đất tại Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79893 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **Theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ.**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: căn hộ; kết cấu: Tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT; cấp I; năm hoàn thành: 2023.

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP (BẢN CHỤP)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79893 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Phụ lục hợp đồng mua bán; Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán căn hộ (nếu có);

- Bản vẽ sơ đồ căn hộ do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Đạt Phú lập;

- Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận mẫu 11/ĐK.

Ghi chú: Công ty TNHH Phát triển Bất động sản Masterise Homes và người mua cung cấp thêm các chứng từ liên quan (nếu có) để Đội Thuế xác định nghĩa vụ tài chính cho các bên theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở NN&MT (để báo cáo);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Người mua theo danh sách (để liên hệ);
- Công ty TNHH Phát triển BĐS Masterise Homes (để liên hệ);
- Lưu: VT,ĐK.Đ. BN:3873/25(52hs)

90903

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thành Phương

DANH SÁCH ĐỢT 24 (52 HỒ SƠ) ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
Tọa nhà chứng cứ B6 Số 6 đường D1, Khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Đính kèm Phiếu chuyển số:/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 09/06/2025
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	Số biên nhận	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Số nhà	Tầng	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tìm tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
1	792683012025003873	Bà: NGÔ THỊ KHÁNH DƯƠNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 054183000155 Địa chỉ thường trú: A9-5.10, C/c Elhome 3, An Lạc, Bình Tân TP.HCM	B6-A.15.10	15.10	A	16/32 Tầng +2 Hầm	16	63.4	70.0	Căn hộ	Sở hữu riêng
2	792683012025003878	Ông: NGUYỄN HOÀNG THÁI SON Năm sinh: 1986; CCCD số: 079086008256 Địa chỉ thường trú: 32 Nguyễn Công Trứ, Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM Bà: LÊ NGUYỄN THẢO Năm sinh: 1986; CCCD số: 068186000156 Địa chỉ thường trú: 232 Đường 11, Khu phố 8, Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-A.19.02	19.02	A	20/32 Tầng +2 Hầm	20	67.8	74.8	Căn hộ	Sở hữu chung
3	792683012025004036	Ông: VŨ MINH SÁNG Năm sinh: 1971; CCCD số: 030071020010 Địa chỉ thường trú: 6/16 Phạm Văn Hai, Phường 03, Tân Bình, TP.HCM Bà: LƯU NGUYỄN CHÂU PHI Năm sinh: 1974; CCCD số: 079174031983 Địa chỉ thường trú: 6/16 Phạm Văn Hai, Phường 03, Tân Bình, TP.HCM	B6-A.25.11	25.11	A	26/32 Tầng +2 Hầm	26	69.0	74.7	Căn hộ	Sở hữu chung
4	792683012025004037	Bà: Y TRẦN THỊ THU HIỀN Năm sinh: 1992; CCCD số: 062192001956 Địa chỉ thường trú: Thôn Đắk Dung, Thị trấn Đắk Glei, Đắk Glei, Kon Tum	B6-A.29.11	29.11	A	30/32 Tầng +2 Hầm	30	69.0	74.7	Căn hộ	Sở hữu riêng

5	792683012025004038	Ông: NGUYỄN VĂN HIỆU Năm sinh: 1987; CCCD số: 044087011826 Địa chỉ thường trú: 2.27 Flora Anh Đào, Phước Long B, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-B.03.09	3.09	B	4/32 Tầng +2 Hầm	4	66.6	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
6	792683012025004039	Ông: LÊ HỒNG LÂN Năm sinh: 1981; CCCD số: 079081026732 Địa chỉ thường trú: 270/93/8 Phan Đình Phùng, P.01, Phú Nhuận, TP.HCM Bà: CAO THỊ THÀNH CÔNG Năm sinh: 1980; CCCD số: 086180013833 Địa chỉ thường trú: 270/93/8 Phan Đình Phùng, P.01, Phú Nhuận, TP.HCM	B6-B.04.08	4.08	B	5/32 Tầng +2 Hầm	5	46.6	51.3	Căn hộ	Sở hữu chung
7	792683012025004040	Bà: LÊ THỊ PHONG LAN Năm sinh: 1978; CCCD số: 079178020541 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B.08.01, số 6, đường D1, (dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện), KP.27, Phường Long Bình, TP.Thủ Đức, TP.HCM	B6-B.08.01	8.01	B	9/32 Tầng +2 Hầm	9	67.7	74.0	Căn hộ	Sở hữu riêng
8	792683012025004041	Ông: HOÀNG KHẢI NGUYỄN Năm sinh: 1993; CCCD số: 079093021232 Địa chỉ thường trú: 339/23 Tô Hiến Thành, P.13, Quận 10, TP.HCM Bà: NGUYỄN THẮNG PHƯƠNG MINH Năm sinh: 1993; CCCD số: 079193019252 Địa chỉ thường trú: 246/84A Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10, TP.HCM	B6-B.09.10	9.10	B	10/32 Tầng +2 Hầm	10	68.1	74.3	Căn hộ	Sở hữu chung
9	792683012025004042	Ông: BÙI TRUNG DŨNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088039263 Địa chỉ thường trú: 474, Lô P, Đoàn Văn Bơ, Phường 9, Quận 4, TP.HCM Bà: TRẦN THỊ TRÚC HÀ Năm sinh: 1989; CCCD số: 054189000157 Địa chỉ thường trú: 474, Lô P, Đoàn Văn Bơ, Phường 9, Quận 4, TP.HCM	B6-B.09.13	9.13	B	10/32 Tầng +2 Hầm	10	68.4	74.4	Căn hộ	Sở hữu chung

10	792683012025004043	Ông: NGUYỄN LÊ MINH ĐỨC Năm sinh: 1980; CCCD số: 049080002992 Địa chỉ thường trú: Khối phố 8, An Sơn, Thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam Bà: VÕ LỮ NAM ANH Năm sinh: 1979; CCCD số: 049179009228 Địa chỉ thường trú: Hương Sơn, Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam	B6-B.17.13	17.13	B	18/32 Tầng +2 Hầm	18	68.2	74.4	Căn hộ	Sở hữu chung
11	792683012025004044	Bà: LUI DINH DI Năm sinh: 1995; CCCD số: 079195010383 Địa chỉ thường trú: 141 - 143 Đường số 7, Phường Bình Trị Đông B, Bình Tân, TP.HCM Bà: PHẠM THỊ THU Năm sinh: 1992; CCCD số: 030192018010 Địa chỉ thường trú: Thôn Cam Lộ, Tân Việt, Thanh Hà, Hải Dương	B6-B.22.05	22.05	B	23/32 Tầng +2 Hầm	23	63.9	69.4	Căn hộ	Sở hữu riêng
12	792683012025004045	Bà: PHẠM THỊ THU Năm sinh: 1992; CCCD số: 030192018010 Địa chỉ thường trú: Thôn Cam Lộ, Tân Việt, Thanh Hà, Hải Dương Ông: QUÁCH NGUYỄN THANH PHONG Năm sinh: 1975; CCCD số: 052075000146 Địa chỉ thường trú: 408/12A, Nguyễn Xi, P.13, Bình Thạnh, TP.HCM	B6-B.22.10	22.10	B	23/32 Tầng +2 Hầm	23	69.2	74.4	Căn hộ	Sở hữu riêng
13	792683012025004046	Ông: QUÁCH NGUYỄN THANH PHONG Năm sinh: 1975; CCCD số: 052075000146 Địa chỉ thường trú: 408/12A, Nguyễn Xi, P.13, Bình Thạnh, TP.HCM Ông: NGUYỄN MẠNH CƯỜNG Năm sinh: 1991; CCCD số: 040091038621 Địa chỉ thường trú: T5-B10.03, Khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ 159 Võ Nguyên Giáp, Khu phố 1, Phường Tháo Điền, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-B.24.06	24.06	B	25/32 Tầng +2 Hầm	25	67.5	73.4	Căn hộ	Sở hữu riêng
14	792683012025004047	Bà: ĐẶNG THỊ KHÁNH CHI Năm sinh: 1991; CCCD số: 040191019463 Địa chỉ thường trú: T5-B10.03, Khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ 159 Võ Nguyên Giáp, Khu phố 1, Phường Tháo Điền, TP. Thủ Đức, TP.HCM Ông: TẠ NGỌC PHƯƠNG NAM Năm sinh: 1987; CCCD số: 072087008467 Địa chỉ thường trú: 199/4, tổ 48, KP4, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	B6-B.25.09	25.09	B	26/32 Tầng +2 Hầm	26	68.2	73.8	Căn hộ	Sở hữu chung
15	792683012025004048	Bà: NGUYỄN THỊ CHÂU HÀ Năm sinh: 1991; CCCD số: 072191006999 Địa chỉ thường trú: 199/4, tổ 48, KP4, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	B6-C.05.14	5.14	C	6/34 Tầng +2 Hầm	6	91.2	99.4	Căn hộ	Sở hữu chung

16	792683012025004049	Ông: NGUYỄN DUY KHÁNH Năm sinh: 1993; CCCD số: 075093005132 Địa chỉ thường trú: Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai Bà: BẠCH KIỀU SA Năm sinh: 1997; CCCD số: 051197013048 Địa chỉ thường trú: Thôn Thọ Lộc Bắc, Tịnh Hà, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	B6-C.06.04	6.04	C	7/34 Tầng +2 Hầm	7	46.9	50.9	Căn hộ	Sở hữu chung
17	792683012025004050	Ông: NGUYỄN TRẦN ANH KIẾT Năm sinh: 1989; CCCD số: 068089009002 Địa chỉ thường trú: 75 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, TP.Đà Lạt, Lâm Đồng Bà: DƯƠNG PHƯỚC TRÀ MY Năm sinh: 1991; CCCD số: 049191002706 Địa chỉ thường trú: Ấp 5, Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	B6-C.06.05	6.05	C	7/34 Tầng +2 Hầm	7	65.8	72.7	Căn hộ	Sở hữu chung
18	792683012025004051	Ông: PHAN VĂN BẦY Năm sinh: 1966; CCCD số: 096066008380 Địa chỉ thường trú: Khóm 1, Phường 2, Thành phố Cà Mau, Cà Mau Bà: NGUYỄN KIM HỒNG Năm sinh: 1971; CCCD số: 096171008971 Địa chỉ thường trú: Khóm 1, Phường 2, Thành phố Cà Mau, Cà Mau	B6-C.09.11	9.11	C	10/34 Tầng +2 Hầm	10	87.3	95.2	Căn hộ	Sở hữu chung
19	792683012025004052	Ông: CHÂU HOÀNG GIANG Năm sinh: 1979; CCCD số: 083079000259 Địa chỉ thường trú: Căn hộ C11.07 chung cư Sadora, số 2, đường 13, khu phố 11, Phường Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức, TP.HCM Bà: PHAN THỊ THÚY HẰNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 075186019304 Địa chỉ thường trú: Căn hộ C11.07 chung cư Sadora, số 2, đường 13, khu phố 11, Phường Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-C.14.10	14.10	C	15/34 Tầng +2 Hầm	15	66.6	72.9	Căn hộ	Sở hữu chung

20	792683012025004053	Ông: NGUYỄN LÊ MINH ĐỨC Năm sinh: 1980; CCCD số: 049080002992 Địa chỉ thường trú: Khối phố 8, An sơn, Thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam Bà: VÕ LƯU NAM ANH Năm sinh: 1979; CCCD số: 049179009228 Địa chỉ thường trú: Hương Sơn, Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam Ông: NGUYỄN ĐOÀN SANG Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088034006 Địa chỉ thường trú: 18/6 Vườn Chuối, Phường 04, Quận 3, TP.HCM Bà: NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 031189018263 Địa chỉ thường trú: 18/6 Vườn Chuối, Phường 04, Quận 3, TP.HCM Ông: VŨ MINH HOÀNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 001092035498 Địa chỉ thường trú: 83 Hàng Bò, Hàng Bò, Hoàn Kiếm, Hà Nội Bà: LA PHỐI LÂM Năm sinh: 1994; CCCD số: 079194012283 Địa chỉ thường trú: 318/24/6 Phan Văn Trị, P.11, Quận Bình Thạnh, TP.HCM Bà: NGUYỄN THỊ MINH TÂM Năm sinh: 1973; CCCD số: 001173023282 Địa chỉ thường trú: 258/3A Lê Hồng Phong, Phường 4, Quận 5, TP.HCM Ông: NGUYỄN TRIỆU PHƯỚC Năm sinh: 1972; CCCD số: 079072028283 Địa chỉ thường trú: 136/17 Trần Văn Kỳ, Phường 14, Bình Thạnh, TP.HCM Ông: ĐẶNG BÁ TUẤN Năm sinh: 1981; CCCD số: 027081000156 Địa chỉ thường trú: B-02-08 B Ct4, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội Bà: NGUYỄN QUỲNH DƯƠNG Năm sinh: 1983; Căn cước số: 001183007918 Địa chỉ thường trú: Tô 18, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	B6-C.15.02	15.02	C	16/34 Tầng +2 Hầm	16	67.3	74.0	Căn hộ	Sở hữu chung
21	792683012025004054		B6-C.16.03	16.03	C	17/34 Tầng +2 Hầm	17	67.3	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
22	792683012025004055		B6-C.18.02	18.02	C	19/34 Tầng +2 Hầm	19	67.3	74.0	Căn hộ	Sở hữu chung
23	792683012025004056		B6-C.21.06	21.06	C	22/34 Tầng +2 Hầm	22	49.6	53.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
24	792683012025004057		B6-C.22.13	22.13	C	23/34 Tầng +2 Hầm	23	65.9	72.6	Căn hộ	Sở hữu riêng
25	792683012025004058		B6-C.23.13	23.13	C	24/34 Tầng +2 Hầm	24	65.9	72.6	Căn hộ	Sở hữu chung

26	792683012025004059	Ông: VŨ THÀNH TRUNG Năm sinh: 1981; CCCD số: 010081000097 Địa chỉ thường trú: AD 09-59, Vinhomes Riverside, PL, Long Biên, Hà Nội	B6-C.24.03	24.03	C	25/34 Tầng +2 Hầm	25	67.8	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
27	792683012025004060	Ông: VÕ DUY VŨ Năm sinh: 1982; CCCD số: 075082002959 Địa chỉ thường trú: 55 Phú Hòa, Phường 08, Tân Bình, TP.HCM Bà: NGUYỄN HỒ ĐAN Năm sinh: 1983; CCCD số: 031183005886 Địa chỉ thường trú: 55 Phú Hòa, Phường 08, Tân Bình, TP.HCM	B6-C.29.12	29.12	C	30/34 Tầng +2 Hầm	30	65.6	71.5	Căn hộ	Sở hữu chung
28	792683012025004061	Bà: PHẠM KIM THOA Năm sinh: 1965; Căn cước số: 052165004581 Địa chỉ thường trú: 55 Đường Tôn Thất Hiệp, Phường 11, Quận 11, TP.HCM Ông: HÀ VĂN THI Năm sinh: 1970; CCCD số: 001070106471 Địa chỉ thường trú: Thị trấn Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội	B6-C.30.10	30.10	C	31/34 Tầng +2 Hầm	31	66.9	72.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
29	792683012025004062	Bà: ÂU DƯƠNG PHƯƠNG Năm sinh: 1970; CCCD số: 001170051291 Địa chỉ thường trú: Thị trấn Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội	B6-C.31.02	31.02	C	32/34 Tầng +2 Hầm	32	67.8	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
30	792683012025004063	Ông: HÀ VĂN THI Năm sinh: 1970; CCCD số: 001070106471 Địa chỉ thường trú: Thị trấn Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội Bà: ÂU DƯƠNG PHƯƠNG Năm sinh: 1970; CCCD số: 001170051291 Địa chỉ thường trú: Thị trấn Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội	B6-C.31.13	31.13	C	32/34 Tầng +2 Hầm	32	65.9	72.6	Căn hộ	Sở hữu chung
31	792683012025004064	Ông: ĐẶNG VĂN BAY Năm sinh: 1971; CCCD số: 083071002626 Địa chỉ thường trú: 147/2, Đại Thôn, Thành Phong, Thanh Phú, Bến Tre Bà: LÊ THỊ LOAN Năm sinh: 1975; CCCD số: 083175002890 Địa chỉ thường trú: 147/2, Đại Thôn, Thành Phong, Thanh Phú, Bến Tre	B6-D.03.14	3.14	D	4/34 Tầng +2 Hầm	4	67.1	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung

32	792683012025004065	Ông: NGÔ VĂN TUẤN Năm sinh: 1956; CCCD số: 022056005806 Địa chỉ thường trú: 158B L1, Trần Quang Khải, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM Bà: NGUYỄN THU HƯỜNG Năm sinh: 1956; CCCD số: 079156029236 Địa chỉ thường trú: 158B L1, Trần Quang Khải, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM	B6-D.05.13	5.13	D	6/34 Tầng +2 Hầm	6	65.7	72.5	Căn hộ	Sở hữu chung
33	792683012025004066	Bà: NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH Năm sinh: 1983; CCCD số: 079183003821 Địa chỉ thường trú: 212/170/80 Nguyễn Văn Nguyễn, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM Ông: PHẠM TRUNG TÍN Năm sinh: 1966; CCCD số: 075066000082 Địa chỉ thường trú: F9-A6, C/c Homyland2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM	B6-D.08.04	8.04	D	9/34 Tầng +2 Hầm	9	67.3	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
34	792683012025004067	Bà: LÝ KIM KHOA Năm sinh: 1975; CCCD số: 089175019271 Địa chỉ thường trú: Châu Quới 1, Châu Phú B, TP.Châu Đốc, An Giang Ông: LÊ THANH LÂN Năm sinh: 1984; Căn cước số: 091084015558 Địa chỉ thường trú: 175/4 Đường số 1, Khu phố 22, Phường 11, Gò Vấp, TP.HCM	B6-D.13.03	13.03	D	14/34 Tầng +2 Hầm	14	87.0	95.1	Căn hộ	Sở hữu chung
35	792683012025004068	Ông: LÊ MINH QUỐC VIỆT Năm sinh: 1969; CCCD số: 074069001481 Địa chỉ thường trú: 194/2, Tô 16, An Thạnh, Thành phố Thuận An, Bình Dương Bà: NGUYỄN KIM CÚC Năm sinh: 1971; CCCD số: 072171004508 Địa chỉ thường trú: 194/2, Tô 16, An Thạnh, Thành phố Thuận An, Bình Dương	B6-D.14.13	14.13	D	15/34 Tầng +2 Hầm	15	65.7	72.5	Căn hộ	Sở hữu riêng
36	792683012025004069	Ông: KEITH DONALD SCHULZ JR Năm sinh: 1969; Quốc tịch: Hoa Kỳ Hộ chiếu số: A36360512; Ngày cấp: 2/04/2024 Nơi cấp: Hoa Kỳ Bà: ĐẶNG THỊ VIỆT HÀ Năm sinh: 1977; CCCD số: 001177040911 Địa chỉ thường trú: 2.01 Lô 2A, Chung cư Estella, An Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-D.14.15	14.15	D	15/34 Tầng +2 Hầm	15	91.2	99.4	Căn hộ	Sở hữu chung
37	792683012025004070	Bà: ĐẶNG THỊ VIỆT HÀ Năm sinh: 1977; CCCD số: 001177040911 Địa chỉ thường trú: 2.01 Lô 2A, Chung cư Estella, An Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-D.16.02	16.02	D	17/34 Tầng +2 Hầm	17	66.7	72.9	Căn hộ	Sở hữu chung

14

✓

38	792683012025004071	Ông: NGUYỄN BÌNH QUÝ Năm sinh: 2001; CCCD số: 054201010202 Địa chỉ thường trú: Thôn Bần Thach, Hòa Xuân Đông, Thị xã Đông Hòa, Phú Yên	B6-D.17.14	17.14	D	18/34 Tầng +2 Hầm	18	67.3	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
39	792683012025004072	Ông: NGUYỄN TRUNG ĐỨC Năm sinh: 1965; Căn cước số: 079065013388 Địa chỉ thường trú: 68/27A, Trần Quang Khải, P.Tân Định, Quận 1, TP.HCM Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH Năm sinh: 1965; Căn cước số: 079165014199 Địa chỉ thường trú: 68/27A, Trần Quang Khải, P.Tân Định, Quận 1, TP.HCM	B6-D.19.03	19.03	D	20/34 Tầng +2 Hầm	20	89.1	97.5	Căn hộ	Sở hữu chung
40	792683012025004073	Ông: TRẦN BÀ DUY Năm sinh: 1989; CCCD số: 075089006572 Địa chỉ thường trú: Căn hộ D.21.02, số 6, đường D1, Dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện, Khu phố 27, Phường Long Bình, TP.Thủ Đức, TP.HCM	B6-D.21.02	21.02	D	22/34 Tầng +2 Hầm	22	66.6	72.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
41	792683012025004074	Ông: NGUYỄN TRUNG ĐỨC Năm sinh: 1965; Căn cước số: 079065013388 Địa chỉ thường trú: 68/27A, Trần Quang Khải, P.Tân Định, Quận 1, TP.HCM Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH Năm sinh: 1965; Căn cước số: 079165014199 Địa chỉ thường trú: 68/27A, Trần Quang Khải, P.Tân Định, Quận 1, TP.HCM	B6-D.21.03	21.03	D	22/34 Tầng +2 Hầm	22	89.1	97.4	Căn hộ	Sở hữu chung
42	792683012025004076	Ông: ĐỖ NGỌC HẠNH Năm sinh: 1988; CCCD số: 048088007001 Địa chỉ thường trú: Thôn Cồn Mong, Hòa Phước, Hòa Vang, Đà Nẵng Bà: PHẠM THỊ ANH Năm sinh: 1988; Căn cước số: 038188005818 Địa chỉ thường trú: 320 Lô D, C/C Sơn Kỳ, Sơn Kỳ, Tân Phú, TP.HCM	B6-E1.03.09	3.09	E1	4/39 Tầng +2 Hầm	4	68.5	76.1	Căn hộ	Sở hữu chung
43	792683012025004077	Bà: TRẦN XUÂN LINH Năm sinh: 1985; Căn cước số: 082185002225 Địa chỉ thường trú: 10.23 Khối A3 Chung cư Tam Phú, Tam Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-E1.10.08	10.08	E1	11/39 Tầng +2 Hầm	11	64.8	71.7	Căn hộ	Sở hữu riêng

44	792683012025004079	Ông: PHẠM VĂN TÂM Năm sinh: 1977; CCCD số: 079077028284 Địa chỉ thường trú: 71 Đình Phong Phú, Tăng Nhơn Phú B, TP. Thủ Đức, TP.HCM Bà: LÊ THỊ KIM LIÊN Năm sinh: 1977; CCCD số: 079177033610 Địa chỉ thường trú: 25 Đường 160, Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức, TP.HCM Bà: NGUYỄN THUY VÂN ANH Năm sinh: 1980; CCCD số: 074180000052 Địa chỉ thường trú: 106/16 Vạn Kiếp, Phường 03, Bình Thạnh, TP.HCM	B6-E1.12.07	12.07	E1	13/39 Tầng +2 Hầm	13	68.2	74.4	Căn hộ	Sở hữu chung
45	792683012025004080	Bà: ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG Năm sinh: 1955; CCCD số: 082155006902 Địa chỉ thường trú: 256 Cô Bắc, Phường Cô Giang, Quận 1, TP.HCM	B6-E1.13.01	13.01	E1	14/39 Tầng +2 Hầm	14	63.4	70.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
46	792683012025004081	Bà: ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG Năm sinh: 1955; CCCD số: 082155006902 Địa chỉ thường trú: 256 Cô Bắc, Phường Cô Giang, Quận 1, TP.HCM	B6-E1.15.06	15.06	E1	16/39 Tầng +2 Hầm	16	67.8	75.0	Căn hộ	Sở hữu riêng
47	792683012025004082	Ông: THẠCH XUÂN ĐẠI Năm sinh: 1977; CCCD số: 025077000413 Địa chỉ thường trú: 72 Đường Số 2, KDC Vĩnh Lộc, B.H.Hòa B, Bình Tân, TP.HCM Bà: ĐƯƠNG THỊ HUỲNH Năm sinh: 1991; CCCD số: 024191020190 Địa chỉ thường trú: Thôn Hạnh, Đông Lễ, Hiệp Hòa, Bắc Giang	B6-E1.22.07	22.07	E1	23/39 Tầng +2 Hầm	23	68.2	74.4	Căn hộ	Sở hữu chung
48	792683012025004083	Ông: NGHIÊM XUÂN QUYẾT Năm sinh: 1988; CCCD số: 019088000093 Địa chỉ thường trú: 246/2A Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP.HCM Bà: LÊ TRƯỜNG THÙY NGÂN Năm sinh: 2002; CCCD số: 060302010287 Địa chỉ thường trú: 246/2A Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP.HCM	B6-E1.25.03	25.03	E1	26/39 Tầng +2 Hầm	26	66.7	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung

49	792683012025004084	Ông: NGÔ BÁ LƯÂN Năm sinh: 1985; Căn cước số: 075085016212 Địa chỉ thường trú: Căn hộ E2.13.05, số 8 đường D1 (Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện), Khu phố 27, Phường Long Bình, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B6-E1.28.05	28.05	E1	29/39 Tầng +2 Hầm	29	67.1	74.2	Căn hộ	Sở hữu chung
50	792683012025004085	Ông: NGUYỄN THANH TUẤN Năm sinh: 1983; CCCD số: 079083002327 Địa chỉ thường trú: 7D Phường Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	B6-E2.04.05	4.05	E2	5/39 Tầng +2 Hầm	5	66.2	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
51	792683012025004086	Ông: PHAN THÀNH TÂM Năm sinh: 1979; CCCD số: 080079000260 Địa chỉ thường trú: Ấp 3A, Phước Lợi, Bến Lức, Long An	B6-E2.08.05	8.05	E2	9/39 Tầng +2 Hầm	9	66.2	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
52	792683012025004087	Bà: TRỊNH MINH HÒA Năm sinh: 1982; CCCD số: 079182032151 Địa chỉ thường trú: 62 Đường Số 2, CX Lũ Già, P.15, Quận 11, TP.HCM	B6-E2.12.01	12.01	E2	13/29 Tầng +2 Hầm	13	68.2	74.4	Căn hộ	Sở hữu riêng